

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-PT

Ngày: 16-02-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Ngọc Anh

*Các Thẩm phán:* Bà Thái Thị Hồng Vân

Ông Nguyễn Quang Trung

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thái Hoàng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Duy Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại điểm cầu chính trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 182/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thị Ph do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 208/2022/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: Nguyễn Thị Ph, sinh ngày 17/9/1980 tại huyện A, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện A, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Xuân T và bà Phạm Thị S; có chồng Trần Anh Th (đã chết) và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2022 đến nay. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Lê Thị Kim S - Văn phòng luật sư A thuộc Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Ngoài ra còn có 01 bị hại không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị Toà án không triệu tập.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ph quen biết chị Lê Thị Th thông qua chị Lê Thị Thúy V là em dâu của chị Lê Thị Th; Nguyễn Thị Ph biết chị Lê Thị Th là giáo viên Trường trung học cơ sở A thuộc xã B, huyện A, tỉnh Nghệ An đang có nguyện vọng xin chuyển công tác về giảng dạy tại thành phố V, tỉnh Nghệ An. Khoảng đầu năm 2021, chị Lê Thị Thúy V đặt vấn đề với Nguyễn Thị Ph giúp chị Lê Thị Th chuyển công tác về giảng dạy tại thành phố V, tỉnh Nghệ. Do cần tiền nên Nguyễn Thị Ph đồng ý đồng thời nói với chị Lê Thị Th: “Muốn chuyển công tác phải đưa số tiền 200.000.000 đồng”. Nghe Nguyễn Thị Ph nói thế nên chị Lê Thị Th đã tin tưởng đưa cho Nguyễn Thị Ph số tiền 200.000.000 đồng, gồm:

- Ngày 08/01/2021, tại quán ăn số 117 đường A thuộc phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An chị Lê Thị Th đưa cho Nguyễn Thị Ph số tiền 50.000.000 đồng và 01 bộ hồ sơ xin việc gồm các giấy tờ (đơn xin chuyển công tác, sơ yếu lý lịch, bằng tốt nghiệp, giấy khen...)

- Ngày 25/01/2021, tại quán bún chả đường B thuộc phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An chị Lê Thị Th đưa cho Nguyễn Thị Ph số tiền 150.000.000 đồng.

Sau khi đưa đủ số tiền, Nguyễn Thị Ph cam kết trong quý I/2021 sẽ có quyết định chuyển công tác cho chị Lê Thị Th.

Ngày 07/02/2021, do cần số tiền để trả nợ nên Nguyễn Thị Ph nói với chị Lê Thị Th đưa thêm 30.000.000 đồng để lo cho xong việc, do tin tưởng nên chị Lê Thị Th đưa tiếp cho Nguyễn Thị Ph số tiền 30.000.000 đồng tại nhà riêng của mình.

Sau khi nhận từ chị Lê Thị Th tổng số tiền 230.000.000 đồng để xin việc, Nguyễn Thị Ph không thực hiện đúng lời hứa xin chuyển công tác cho chị Lê Thị Th về thành phố V, tỉnh Nghệ An giảng dạy mà đã tiêu xài hết số tiền 230.000.000 đồng vào mục đích cá nhân; đến thời hạn không thấy có quyết định chuyển công tác nên chị Lê Thị Th đã nhiều lần gặp Nguyễn Thị Ph để yêu cầu trả lại tiền, nhưng Nguyễn Thị Ph đã tìm cách trì hoãn, viết giấy cam kết vào ngày 26/7/2021 và giấy khất nợ vào ngày 31/10/2021, tuy nhiên Nguyễn Thị Ph không thực hiện; chị Lê Thị Th đã làm đơn tố cáo đến Công an thành phố V đồng thời cung cấp các giấy tờ liên quan đề nghị xử lý Nguyễn Thị Ph theo quy định của pháp luật.

Sau khi tiếp nhận đơn tố cáo của chị Lê Thị Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã tiến hành điều tra xác minh và tiến hành trưng cầu giám định chữ ký và chữ viết của Nguyễn Thị Ph tại các giấy vay tiền ngày 25/01/2021, giấy cam kết vào ngày 26/7/2021 và giấy khất nợ vào ngày 31/10/2021.

Tại Kết luận giám định số 476/KL- PC09 (Đ3) ngày 13/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Chữ viết, chữ ký mang tên Nguyễn Thị Ph trên các tài liệu giám định ký hiệu A1, A2, A3 so với chữ viết chữ ký của Nguyễn Thị Ph trên các tài liệu mẫu so sánh chữ ký từ M1 đến M4 là do cùng một người viết ký ra.”

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm Nguyễn Thị Ph đã khai nhận hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của mình đối với chị Lê Thị Th. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ như: Đơn tố cáo, lời khai của bị hại, lời khai người liên quan vật chứng thu giữ.

Bản án số 208/2022/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Ph phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”:

Căn cứ Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Thị Ph 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 31/3/2022.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25/8/2022, bị cáo Nguyễn Thị Ph làm đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị Ph giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ph, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ph 07 (bảy) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2022.

Phần tranh luận:

Bị cáo Nguyễn Thị Ph thừa nhận bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng. Bị cáo cho rằng mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nặng; số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại 230.000.000 đồng là khởi điểm của khung hình phạt; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại trước khi bị bắt tạm giam; quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn. Bị cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; lỗi một phần của bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Lời nói sau cùng: Đề nghị xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, nội dung, hình thức đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét tính chất vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị Ph thừa nhận hành vi phạm tội như cấp sơ thẩm là đúng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào khoảng thời gian từ ngày 08/01/2021 đến ngày 07/02/2021, Nguyễn Thị Ph mặc dù không có chức năng, thẩm quyền nhưng đã hứa hẹn xin chuyển công tác giảng dạy cho chị Lê Thị Th từ huyện A về thành phố V đồng thời nhận của chị Lê Thị Th số tiền 230.000.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị Ph về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng tới tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác nhưng vẫn cố ý thực hiện để chiếm đoạt nên cần xử phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo 07 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt đã tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Ph không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ph; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Thị Ph 07 (bảy) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt

tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2022.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND tp V;
- Chi cục THADS tp V;
- Công an tp V;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu Hsơ, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

**Hoàng Ngọc Anh**